

BÁO CÁO

Về việc phối hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo theo yêu cầu Đoàn Giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh

Kính gửi: Đoàn giám sát tỉnh Cà Mau

Thực hiện Công văn số 9031/STC-ĐKKD ngày 20/8/2026 của Sở Tài chính về việc phối hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo theo yêu cầu Đoàn Giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân xã báo cáo cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ

Xã Thanh Tùng mới thuộc tỉnh Cà Mau được thành lập từ ngày 01/07/2025 theo Nghị quyết số 1655/NQ-UBTVQH15 trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích và dân số của xã Ngọc Chánh và xã Thanh Tùng cũ thuộc huyện Đầm Dơi. Tổng diện tích tự nhiên khoảng 89,90km², quy mô dân số 26.573 người, mật độ dân số 296 người/km². Gồm các phòng ban chuyên môn: Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân; Phòng Văn hóa- Xã hội; Phòng Kinh tế; Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm Công ích và Ban Quản lý dự án. Trong giai đoạn từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/6/2026, khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn xã chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ, hộ kinh doanh cá thể và các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản. Hiện nay, trên địa bàn xã có 22 doanh nghiệp, 175 hộ kinh doanh và 02 hợp tác xã đang hoạt động. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh đã góp phần giải quyết việc làm, tạo thu nhập cho người dân, thúc đẩy lưu thông hàng hóa, phát triển sản xuất và đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tuy nhiên, quy mô hoạt động của khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn xã nhìn chung còn nhỏ; phần lớn hộ kinh doanh hoạt động theo hình thức cá thể, khả năng tích lũy vốn còn hạn chế. Một số doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh còn gặp khó khăn trong tiếp cận vốn, mở rộng quy mô sản xuất, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số và mở rộng thị trường tiêu thụ.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Ủy ban nhân dân xã đã quan tâm triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của cấp trên về phát triển

kinh tế tư nhân; tuyên truyền, phổ biến các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; phối hợp hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục đăng ký kinh doanh, thủ tục hành chính và tiếp cận các chính sách hỗ trợ theo quy định. Đồng thời, Ủy ban nhân dân xã quan tâm cải thiện chất lượng phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tuyên truyền sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tạo điều kiện thuận lợi trong giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền.

III. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về cải cách hành chính và cải thiện môi trường kinh doanh

Ủy ban nhân dân xã tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức trong giải quyết công việc cho người dân, doanh nghiệp và hộ kinh doanh. Việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện theo cơ chế một cửa; từng bước tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và dịch vụ công trực tuyến. Qua đó góp phần tạo điều kiện thuận lợi hơn cho tổ chức, cá nhân thực hiện các thủ tục hành chính có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Trong thời gian qua, trên địa bàn xã chưa phát sinh phản ánh nổi bật về tình trạng cán bộ, công chức lợi dụng hoạt động kiểm tra, quản lý nhà nước để nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp và hộ kinh doanh.

2. Về tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất, kinh doanh

Trên địa bàn xã, hoạt động sản xuất, kinh doanh chủ yếu được thực hiện trên đất thuộc quyền sử dụng hợp pháp của tổ chức, cá nhân hoặc tại các mặt bằng hiện có. Ủy ban nhân dân xã thực hiện công tác quản lý đất đai đúng theo quy định; hướng dẫn, phối hợp giải quyết các thủ tục thuộc thẩm quyền hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền đối với các nội dung liên quan đến đất đai của người dân và tổ chức.

Tuy nhiên, địa bàn xã hiện chưa thành lập chợ tập trung, do đó hoạt động thương mại, kinh doanh của người dân còn phân tán; chưa có điều kiện thuận lợi để hình thành các điểm kinh doanh tập trung, ổn định và mở rộng quy mô hoạt động thương mại, dịch vụ.

3. Về hỗ trợ tiếp cận vốn và các nguồn lực tài chính

Ủy ban nhân dân xã đã tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh tiếp cận các chương trình, chính sách tín dụng và hỗ trợ sản xuất, kinh doanh theo quy định. Ủy ban nhân dân xã không trực tiếp thực hiện các chính sách tín dụng, bảo lãnh tín dụng hoặc hỗ trợ lãi suất cho doanh nghiệp. Việc tiếp cận vốn của các doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh chủ yếu thông qua các tổ chức tín dụng. Qua thực tế cho thấy, một số cơ sở sản xuất, kinh doanh có nhu cầu vốn để mở rộng sản xuất nhưng còn gặp khó

khẩn về tài sản bảo đảm, khả năng chứng minh phương án sản xuất, kinh doanh và các điều kiện vay vốn theo quy định.

4. Về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Ủy ban nhân dân xã đã phối hợp tuyên truyền, vận động doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh ứng dụng công nghệ thông tin, thanh toán không dùng tiền mặt, sử dụng các nền tảng số và từng bước ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Việc ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số của các cơ sở kinh doanh trên địa bàn còn chưa đồng đều; phần lớn cơ sở có quy mô nhỏ, khả năng đầu tư máy móc, thiết bị, phần mềm quản lý và công nghệ mới còn hạn chế.

Đối với các chính sách hỗ trợ chuyên sâu về đổi mới công nghệ, chuyển đổi số, khởi nghiệp sáng tạo thuộc thẩm quyền của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, UBND xã chủ yếu thực hiện công tác tuyên truyền, hướng dẫn và phối hợp triển khai khi có chương trình, kế hoạch của cấp trên.

5. Về hỗ trợ hợp tác xã và kinh tế tập thể

Ủy ban nhân dân xã quan tâm phối hợp tuyên truyền các chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; tạo điều kiện để các hợp tác xã duy trì hoạt động, tham gia liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Hiện nay trên địa bàn xã có 02 hợp tác xã đang hoạt động trong lĩnh vực nuôi trồng thủy hải sản. Hoạt động của các hợp tác xã vẫn còn gặp một số khó khăn về vốn, năng lực quản trị, mở rộng thị trường tiêu thụ, xây dựng thương hiệu và liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị.

6. Về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh

Ủy ban nhân dân xã đã thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn hộ kinh doanh thực hiện các quy định của pháp luật về đăng ký kinh doanh, thuế và các quy định khác có liên quan; đồng thời vận động, tuyên truyền các hộ kinh doanh có đủ điều kiện, nhu cầu nghiên cứu chuyển đổi sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp, hiện nay trên địa bàn xã có 175 hộ kinh doanh. Công tác vận động chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp còn gặp khó khăn do phần lớn hộ kinh doanh có quy mô nhỏ, hoạt động mang tính hộ gia đình; một số hộ còn e ngại phát sinh chi phí, chế độ kế toán, quản lý thuế và các thủ tục liên quan khi chuyển đổi sang mô hình doanh nghiệp.

Trong năm 2026, xã được giao chỉ tiêu phát triển mới 9 doanh nghiệp. UBND xã đang tích cực tăng cường tuyên truyền, vận động, hỗ trợ người dân có nhu cầu thực hiện thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp mở rộng quy mô kinh doanh. Chỉ đạo phòng Kinh tế phối hợp với các đơn vị liên quan vận động hộ kinh doanh chuyển đổi hình thức kinh doanh lên doanh nghiệp.

7. Về đào tạo, xúc tiến thương mại và hỗ trợ mở rộng thị trường

Ủy ban nhân dân xã phối hợp triển khai, thông tin đến doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh về các chương trình tập huấn, đào tạo, xúc tiến thương mại do các cơ quan cấp trên tổ chức. Do điều kiện thực tế của địa phương, số lượng

doanh nghiệp còn ít, quy mô hoạt động của phần lớn cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ nên việc tham gia các chương trình đào tạo, xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu chưa thường xuyên.

IV. VIỆC TIẾP CẬN, THU HƯỞNG CÁC CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH

Ủy ban nhân dân xã đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân đến doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh. Qua thực tế triển khai, các đối tượng trên địa bàn chủ yếu tiếp cận chính sách thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn của chính quyền địa phương và các cơ quan chuyên môn cấp trên.

Một số chính sách chuyên ngành về hỗ trợ doanh nghiệp, đổi mới công nghệ, hỗ trợ pháp lý, xúc tiến thương mại, hỗ trợ liên kết sản xuất, bảo hộ sở hữu trí tuệ và các chính sách khác thuộc thẩm quyền tổ chức thực hiện của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh. UBND xã thực hiện công tác phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn và tổng hợp nhu cầu, khó khăn của các đối tượng trên địa bàn.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế tư nhân được quan tâm thực hiện. Cải cách hành chính, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp được triển khai. Hoạt động của doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh tiếp tục góp phần phát triển kinh tế, tạo việc làm và thu nhập cho người dân.

Ủy ban nhân dân xã đã thực hiện vai trò quản lý nhà nước, phối hợp hướng dẫn và tạo điều kiện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, thanh toán không dùng tiền mặt và chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh từng bước được quan tâm.

2. Tồn tại, hạn chế

Khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn xã chủ yếu có quy mô nhỏ; số lượng doanh nghiệp còn ít, nguồn lực phát triển doanh nghiệp bị hạn chế do hình thức kinh doanh mang tính truyền thống, hộ gia đình. Phần lớn hộ kinh doanh hoạt động theo mô hình cá thể, việc chuyển đổi thành doanh nghiệp chưa đạt hiệu quả. Khả năng tiếp cận vốn, khoa học công nghệ, chuyển đổi số và mở rộng thị trường của một số doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh còn hạn chế.

Hoạt động liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm chưa thật sự bền vững, hiện nay xã chưa có chợ tập trung, ảnh hưởng đến việc tổ chức hoạt động thương mại, kinh doanh tập trung.

3. Nguyên nhân

Nguyên nhân khách quan:

Quy mô kinh tế của xã còn nhỏ; doanh nghiệp, hộ kinh doanh chủ yếu hoạt động với quy mô nhỏ và nguồn lực hạn chế. Do biến động của thị trường, chi phí đầu vào và khả năng cạnh tranh ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Một số cơ chế, chính sách hỗ trợ có nội dung chuyên sâu, điều kiện và thủ tục thực hiện thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan cấp trên. Cơ chế chính sách về thuế đối với hộ kinh doanh được mở rộng về doanh thu trong năm chưa đến ngưỡng nộp thuế dẫn đến không có nhu cầu chuyển đổi lên doanh nghiệp.

Nguyên nhân chủ quan:

Công tác tuyên truyền, phổ biến một số cơ chế, chính sách hỗ trợ đến từng doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh có lúc chưa sâu rộng. Việc nắm bắt đầy đủ nhu cầu, khó khăn của từng cơ sở sản xuất, kinh doanh để hỗ trợ, kết nối với các cơ quan chuyên môn cấp trên cần tiếp tục được tăng cường.

VI. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kịp thời Nghị quyết số 68-NQ/TW và các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân đến doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và người dân. Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ, tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh. Tăng cường nắm bắt tình hình, khó khăn và nhu cầu của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; kịp thời tổng hợp, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết. Tuyên truyền, vận động hộ kinh doanh có đủ điều kiện và nhu cầu chuyển đổi sang mô hình doanh nghiệp; hỗ trợ, hướng dẫn trong phạm vi thẩm quyền.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn tổ chức tập huấn, hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh về chuyển đổi số, quản trị, kế toán, thuế, kỹ năng kinh doanh và các quy định pháp luật có liên quan. Tạo điều kiện cho hợp tác xã phát triển sản xuất, tăng cường liên kết với doanh nghiệp và người dân trong chuỗi sản xuất, tiêu thụ sản phẩm. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, thương mại điện tử và thanh toán không dùng tiền mặt trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Tăng cường phối hợp với các sở, ngành và cơ quan cấp tỉnh trong triển khai các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh trên địa bàn.

VII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn trực tiếp về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, chuyển đổi số và các chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh ở cơ sở.

2. Đơn giản hóa, công khai, minh bạch các điều kiện, thủ tục để doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh dễ tiếp cận các chính sách hỗ trợ.

3. Bổ sung các chương trình hỗ trợ phù hợp đối với doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh khu vực nông thôn, nhất là về vốn, chuyển đổi số, xúc tiến thương mại và mở rộng thị trường.

4. Tiếp tục có chính sách khuyến khích, hỗ trợ hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp, nhất là hỗ trợ tư vấn về kế toán, thuế, quản trị và thủ tục sau chuyển đổi.

5. Cơ quan chuyên môn tăng cường hỗ trợ hợp tác xã trong đào tạo quản trị, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm và tiếp cận các nguồn vốn, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể.

Trên đây là báo cáo của Ủy ban nhân dân xã về việc phối hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo theo yêu cầu Đoàn giám sát của Ban kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;
- TT Đảng ủy, HĐND xã (báo cáo);
- Chủ tịch UBND xã (báo cáo);
- Các PCT. UBND xã (để biết);
- Lãnh đạo Văn phòng (theo dõi);
- Phòng Kinh tế (để biết);
- Lưu: VT.

